

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Thẩm phán: Ông Vũ Đức Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Nở

Ông Bùi Văn Thản

Ông Lê Xuân Trọng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lưu Xuân Trường – KSV

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Giàng A M, sinh ngày 01/01/1962 tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A T (đã chết) và con bà Má Thị Th, sinh năm 1943; có vợ là: Sùng Thị X, sinh năm 1962 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Giàng A Ch, sinh năm 1969; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Hạng Thị S, sinh năm 1973; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

+ Giàng Thị Đ, sinh năm 2003; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L (có mặt)

+ Sùng Thị X, sinh năm 1962; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L. (vắng mặt)

+ Giàng A L 1, sinh năm 1990; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

+ Giàng A L 2, sinh năm 1994; nơi cư trú: bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

Người phiên dịch:

Ông Hầu A Thào, sinh năm 1988; Nơi cư trú: bản Lao Ty Phùng, xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo

Năm 1979, Giàng A M mua được 03 quả lựu đạn (loại lựu đạn chày) chứa trong hộp kim loại và một số viên đạn của một người bộ đội (không biết họ tên, địa chỉ) tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai đem về cất giấu tại nhà không cho ai biết với mục đích săn bắn thú rừng. Do M uống rượu nhiều giờ liên tục từ tối ngày 03/10/2021 đến sáng ngày 04/10/2021 nên bị say rượu. Đến khoảng 9 giờ ngày 04/10/2021, M ngủ dậy thì có cảm giác như “có con ma sờ vào người và cười nói bên tai”, M nghĩ rằng ông Giàng A Ch, sinh năm 1969 là người cùng bản thả ma làm hại gia đình M (gia đình ông Ch có 06 người ở cùng nhà, M là hàng xóm biết rõ điều này) nên M nảy sinh ý định giết chết ông Ch để trả thù. M đi lên gác xép của gia đình lấy hộp kim loại bên trong có chứa 03 quả lựu đạn cất giấu từ trước để ném vào nhà ông Ch nhằm giết ông Ch và con ma nhà ông Ch. Sau khi lấy được hộp kim loại chứa lựu đạn, M đi bộ theo đường đồi đến phía sau nhà ông Ch, M đặt hộp kim loại xuống đất và mở nắp hộp, dùng tay phải lấy 01 quả lựu đạn, tay trái mở nắp chống ẩm và dùng ngón tay trái gạt chốt khóa an toàn của lựu đạn ra ném thẳng vào nhà ông Ch. Quả lựu đạn rơi ở khu vực bụi cỏ cách nhà ông Ch khoảng 05 mét nhưng M không nghe thấy tiếng nổ nên tiếp tục lấy quả lựu đạn thứ 2 ra thực hiện như lần thứ nhất ném về phía nhà ông Ch. Quả lựu đạn thứ 2 rơi gần khu vực quả lựu đạn thứ nhất nhưng không nghe thấy tiếng nổ. M tiếp tục lấy quả lựu đạn thứ 3 ra chuẩn bị

ném thì bà Hạng Thị S là vợ ông Ch và Giàng Thị Đ là con dâu ông Ch phát hiện nên đi ra nói chuyện, chụp ảnh và quay Video cuộc nói chuyện. Bà S hỏi nguyên nhân vì sao lại ném mìn vào nhà S thì M nói là Ch thả ma nên ném lựu đạn cho Ch và con ma chết. Sau đó, M bỏ quả lựu đạn thứ 3 chưa kịp ném còn lại vào hộp kim loại cầm theo đi theo đường rúng về nhà, trên đường về M ném hộp kim loại và 01 quả lựu đạn còn lại xuống khu vực ven suối cách nhà ông Ch khoảng 200 mét rồi đi về nhà. Đến hồi 14 giờ cùng ngày, M đến Công an xã Tr, huyện T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả do hành vi ném lựu đạn của M không gây thiệt hại về vật chất, tính mạng, sức khỏe cho gia đình ông Ch nhưng gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho gia đình ông Ch.

Khám nghiệm hiện trường, phát hiện và thu giữ 01 dây kéo chốt của lựu đạn chày (dây kéo nù xòe); 02 nắp phòng ẩm và 01 nù xòe của lựu đạn loại lựu đạn chày, 01 cán gỗ còn lại của lựu đạn chày.

Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của M, cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 07 viên đạn màu đồng; 09 vỏ đạn màu đồng; 01 đầu đạn màu đồng được đựng trong 01 bình phun thuốc trừ sâu nhãn hiệu BTN16 – Bông Sen màu trắng, có nắp màu đỏ, đã qua sử dụng được cất giấu tại phòng ngủ của M.

Ngày 06/10/2021, cơ quan điều tra cùng với lực lượng Công binh của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu phối hợp rà bom mìn phát hiện 01 thân lựu đạn chày dính chất bột màu vàng.

Ngày 05/10/2021, cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm vật chứng là hộp kim loại và 01 quả lựu đạn nhưng không có kết quả.

Tại Bản kết luận giám định số 7575/C09-P2 ngày 21/10/2021 của Viện KHHS, Bộ Công an đã kết luận:

- Trên các mẫu vật và chất rắn màu vàng thu giữ bên trong ống kim loại có tìm thấy thuốc nổ TNT (Trinitro toluen);

- Các mẫu vật ghi thu giữ tại hiện trường vụ nổ là thân vỏ, cán gỗ và một số bộ phận của lựu đạn chày, cán bằng gỗ đã nổ ra. Đối chiếu với mục d, khoản 2, Điều 3 của Luật số 14/2017/QH14 của Quốc Hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì quả lựu đạn chày đã nổ trên thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 7571/C09-P2 ngày 20/10/2021 của Viện KHHS, Bộ Công an đã kết luận:

- 02 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 7,62x54mm thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng súng trường K44;

- 05 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 7,62x39mm thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được bằng súng tiểu liên AK;

- 09 vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm;

- Đầu đạn gửi giám định là loại đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm.

Tại Bản kết luận giám định số 8586/C09-P2 ngày 25/11/2021 của Viện KHHS, Bộ Công an đã kết luận:

Loại lựu đạn chày trên khi nổ bán kính sát thương và phạm vi ảnh hưởng bằng mảnh của vỏ từ 10 mét đến 15 mét.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A M thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra.

Về các vấn đề khác của vụ án

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, ngày 08/3/2022, bị hại có đơn đề nghị Tòa án không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị cáo vì giữa hai bên đã thỏa thuận xong.

Vật chứng thu giữ được: 02 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 76,6mm; 05 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 55,5mm; 09 vỏ đạn màu đồng, mỗi vỏ có kích thước dài 38,8mm; 01 đầu đạn màu đồng có đường kính 7,62mm; 01 ống kim loại; 01 đoạn gỗ hình trụ tròn có kính thước dài 15cm, đường kính 03cm; 01 bình nhựa phun thuốc sâu, màu trắng, nhãn hiệu BTN16 – Bông Sen, có nắp màu đỏ, không có cần bơm, bình nén; 01 đoạn dây đôi một đầu buộc một vòng kim loại, một đầu được thắt treo một đoạn ống kim loại; 02 nắp kim loại có kích thước cao 1,5cm, đường kính 3,3cm; 01 ống kim loại màu đồng kích thước dài 1,4cm, đường kính 0,7cm.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSLC-P1 ngày 20/01/2022 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Giàng A M về tội "Giết người" theo điểm 1 khoản 1 Điều 123 và tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123, điểm b, h, m, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 - 10 năm tù về tội "Giết người"; áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 - 03 năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", hình phạt chung đối với cả hai tội là từ 11 - 13 và xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho rằng: bị cáo có nhân thân tốt và là người dân tộc thiểu số, không được học hành, sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội chưa gây thiệt hại, phạm tội do lạc hậu, đã bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội chưa đạt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội

Giết người và quyết định hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

2.1. Về hành vi phạm tội giết người:

Khoảng 9 giờ ngày 04/10/2021, do tưởng tượng ông Giàng A Ch, sinh năm 1969, cư trú tại bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L thả ma làm hại bản thân và gia đình nên Giàng A M đã mang 03 quả lựu đạn cất giấu từ trước ở nhà đến nhà ông Ch giật chốt khóa an toàn của lựu đạn và ném 02 quả lựu đạn về phía nhà ông Ch (nhà ông Ch có 06 người sinh sống cùng) với mục đích giết chết ông Ch nhưng cả 02 quả lựu đạn không nổ nên không gây thiệt hại gì về tính mạng, sức khỏe và tài sản cho gia đình ông Ch.

Như vậy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, do tự tưởng tượng về sự mất an toàn cho bản thân mình từ người khác, từ sự mê tín và u mê mù quáng nên bị cáo đã sử dụng vũ khí quân dụng có tính sát thương cao tấn công gia đình ông Ch. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng và quyền được sống của những người khác. Hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Giết người” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

2.2. Về hành vi phạm tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng:

Số vũ khí quân dụng (03 quả lựu đạn, 07 viên đạn, 09 vỏ đạn, 01 đầu đạn) bị cáo cất giấu tại nơi ở thuộc bản H 2, xã Tr, huyện T, tỉnh L là do bị cáo mua từ trước để dùng săn bắn thú rừng. Đến ngày 04/10/2021 bị cáo mang 03 quả lựu đạn sang nhà ông Ch để tước đoạt tính mạng ông Ch.

Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” – tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về ý kiến của người bào chữa cho rằng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội chưa đạt đối với tội giết người nên nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội Giết người và quyết định hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là có cơ sở cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Giàng A M từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng và không được học hành, lớn lên xây dựng gia đình, sinh sống và sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội do lạc hậu, bị cáo đã thông qua gia đình thỏa thuận xong việc bồi thường thiệt hại với bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - theo điểm s, h, m, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo không được học hành, sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo liên tiếp ném lựu đạn vào nhà ông Ch với mục đích tước đoạt tính mạng ông Ch, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng – theo điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Với mục đích tước đoạt tính mạng ông Ch, nhưng việc ông Ch không bị xâm hại là nằm ngoài mong muốn của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành về hành vi nhưng chưa đạt về hậu quả. Do đó, Tòa cần áp dụng quy định của Bộ luật hình sự về phạm tội chưa đạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở các quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy cần quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, vừa có tác dụng phòng ngừa riêng và vừa răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của BLTTHS, Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy vật không có giá trị sử dụng vật là 01 bình nhựa phun thuốc sâu; cần tịch thu số vũ khí quân dụng là công cụ phạm tội để giao cho cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu quản lý theo quy định của pháp luật, bao gồm: 02 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 76,6mm, 05 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 55,5mm, 09 vỏ đạn màu đồng, mỗi vỏ có kích thước dài 38,8mm, 01 đầu đạn màu đồng có đường kính 7,62mm, 01 ống kim loại, 01 đoạn gỗ hình trụ tròn có kính thước dài 15cm, đường kính 03cm, 01 đoạn dây đôi một đầu buộc một vòng kim loại, một đầu được thắt treo một đoạn ống kim loại, 02 nắp kim loại có kích thước cao 1,5cm, đường kính 3,3cm, 01 ống kim loại màu đồng kích thước dài 1,4cm, đường kính 0,7cm.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường thiệt hại vì giữa hai bên đã thỏa thuận xong nên Tòa không xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[6] Về án phí hình sự: cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Giàng A M phạm các tội “*Giết người*” và tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm b, s, h, m khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A M 08 (tám) năm tù về tội “*Giết người*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A M 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, hình phạt chung đối với cả hai tội là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 04/10/2021).

2/- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng sau:

01 (một) bình nhựa phun thuốc sâu, màu trắng, nhãn hiệu BTN16 – Bông Sen, có nắp màu đỏ, không có cần bơm, bình nén.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC01) với Cục THADS tỉnh lập hồi 14 giờ 30' ngày 15/3/2022)

- Tịch thu số vũ khí quân dụng là công cụ phạm tội để giao cho cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu quản lý theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- + 02 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 76,6mm;
- + 05 viên đạn màu đồng, mỗi viên có kích thước dài 55,5mm;
- + 09 vỏ đạn màu đồng, mỗi vỏ có kích thước dài 38,8mm;
- + 01 đầu đạn màu đồng có đường kính 7,62mm;
- + 01 đoạn gỗ hình trụ tròn có kích thước dài 15cm, đường kính 03cm;
- + 01 đoạn dây đôi một đầu buộc một vòng kim loại, một đầu được thắt treo một đoạn ống kim loại; 01 ống kim loại;
- + 02 nắp kim loại có kích thước cao 1,5cm, đường kính 3,3cm;
- + 01 ống kim loại màu đồng kích thước dài 1,4cm, đường kính 0,7cm.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC01) với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lập hồi 09 giờ 00' ngày 15/12/2021)

3/- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Giàng A M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC & VKSCC tại Hà Nội;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo, bị hại, NBC;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà